

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG MỚI TRONG QUAN HỆ HỢP TÁC ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN VIỆT NAM – LIÊN BANG NGA

Lời Tòa soạn: Nhân chuyến thăm Việt Nam ngày 12/11/2013 của Tổng thống LB Nga V. Putin, Đài truyền hình An ninh đã có cuộc phỏng vấn nhanh với PGS.TS. Đinh Công Tuấn, Tổng Biên tập Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu về nội dung chuyến thăm này. Nội dung cuộc phỏng vấn đã được phát vào hồi 18h30 ngày 11/11/2013 trên kênh Truyền hình An ninh (ANTV). Để giới thiệu cùng bạn đọc những thông tin quan trọng này, chúng tôi xin đăng lại toàn bộ những câu hỏi và trả lời giữa phóng viên Hoàng Ngọc Anh và PGS.TS. Đinh Công Tuấn. Tên bài do Tòa soạn đặt.

Câu 1: Theo Ông, chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Nga V.Putin có ý nghĩa như thế nào?

Trả lời: 1) Tôi nhớ rằng, trong chuyến thăm Việt Nam năm 2001, Tổng thống Nga Putin đã nói: “*Thật ngu xuẩn nếu vứt bỏ đi quan hệ hữu nghị hợp tác truyền thống Việt – Xô. Quan hệ đó không chỉ đơn thuần là ý thức hệ, mà đằng sau đó là lợi ích chiến lược lâu dài của cả hai nước*” (Báo Nhân dân ngày 01/03/2001).

2) Nếu như trong chuyến thăm Việt Nam năm 2001 của Tổng thống Nga V.Putin, 2 nước Việt - Nga đã kí Hiệp định Hợp tác Đối tác chiến lược, thì chuyến đi thăm Việt Nam lần này 12/11/2013, sẽ có ý nghĩa hết sức quan trọng trong quan hệ song phương Việt Nam – Liên bang Nga.

Tại sao tôi nói như vậy? Bởi vì, năm 2012, hai nước Việt – Nga đã nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện. Chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Nga V.Putin nhằm triển khai thành hiện thực mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện mà hai nước thiết lập. Cụ thể, hai bên sẽ kí kết khoảng 17 văn kiện quan trọng trong hợp tác chiến lược toàn diện, bao gồm tất cả các lĩnh vực: chính trị, chiến lược quốc phòng - an ninh, kinh tế, khoa học, giáo dục, văn hóa, xã hội, du lịch, lao động... Quan hệ hợp tác đó sẽ được đẩy mạnh cả bề rộng và chiều sâu, với độ tin cậy cao, hợp tác hiệu quả.

Câu 2: Sau Việt Nam, Nga có chính sách gì để hướng tới khu vực Châu Á – Thái Bình Dương?

Trả lời: Ngay từ khi làm Tổng thống Nga hai nhiệm kỳ 2000 – 2008, Tổng thống V.Putin đã điều chỉnh “Chính sách Đại Tây

Dương” sang “Chính sách cân bằng Đông – Tây” và khu vực Châu Á – Thái Bình Dương có ý nghĩa quan trọng trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga. Bởi vì Nga có 70% lãnh thổ nằm ở khu vực châu Á, Nga đang thực thi chính sách phát triển kinh tế vùng Sibiri và vùng Viễn Đông (nằm ở châu Á). Trong cam kết của Nga, ASEAN lại có vị trí trung tâm cầu nối trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

a) Hợp tác của Nga với khu vực

- Hiện nay, Nga là đối tác đối thoại đầy đủ của ASEAN từ tháng 7/1996;
- Nga tham gia Hội nghị cấp cao Nga – ASEAN (đã tổ chức 2 lần, chuẩn bị lần 3);
- Nga tham gia hội nghị cấp cao Đông Á (lần thứ 5) (EAS);
- Nga tham gia ARF, ADMM+ (Diễn đàn An ninh khu vực ARF);
- Nga và ASEAN tiến hành Chương trình hành động toàn diện thúc đẩy hợp tác Nga – ASEAN giai đoạn 2005 – 2015, trong đó Nga và ASEAN đang chuẩn bị tiến hành đàm phán FTA ASEAN – Nga + Belarút + Cazacxtan (Liên minh Hải quan), tham dự vào đàm phán Đối tác Toàn diện Khu vực (RCEP).

b) Hợp tác của Nga với từng nước

Nga đẩy mạnh hợp tác với các nước ASEAN về mọi mặt như: thương mại, đầu tư, dầu khí, vũ khí, khoa học, giáo dục, lao động, du lịch..., trong đó Nga đặc biệt đẩy mạnh 2 lĩnh vực: kinh tế, quốc phòng an ninh... với các nước ASEAN như Việt Nam, Indonexia, Thái Lan, Mailaixia, Miama, Lào,

Campuchia..., trong đó Việt Nam có vị trí cầu nối trong quan hệ của Nga với các nước ASEAN.

Câu 3: Ông đánh giá như thế nào về quan hệ giữa Việt Nam – Liên bang Nga trong thời gian qua? Đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng và quốc phòng?

Trả lời: Kể từ khi hai nước Việt Nam – Liên Xô thiết lập quan hệ ngoại giao (1950) đến nay (2013) đã trải qua 63 năm. Sau khi Liên Xô tan rã, LB Nga đã kế thừa, tiếp tục phát triển mối quan hệ hợp tác truyền thống đó. Đến năm 1994, LB Nga và Việt Nam đã kí hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa hai nước, đặt nền móng và cơ sở pháp lý cho quan hệ hai nước trong giai đoạn phát triển mới.

- Năm 2001, hai bên kí Hiệp định Hợp tác Đối tác chiến lược (Nga là nước đầu tiên kí Hiệp định Hợp tác chiến lược với Việt Nam).

- Năm 2012, hai bên kí hiệp định Hợp tác Đối tác chiến lược Toàn diện (Nga và Trung Quốc là hai nước kí Hiệp định Đối tác chiến lược Toàn diện với Việt Nam). Như thế, quan hệ giữa Việt Nam – LB Nga vừa phát triển cả bề rộng, chiều sâu, thời gian dài, được thử thách qua năm tháng, vẫn giữ vững quan hệ đồng chí, anh em, bạn bè sâu nặng.

- Hiện nay, quan hệ hợp tác hai nước được củng cố trên rất nhiều lĩnh vực: chính

trị, quốc phòng – an ninh, đối ngoại chiến lược v.v.

1. Lĩnh vực kinh tế: Hai nước hợp thường niên Ủy ban Liên chính phủ về hợp tác kinh tế - thương mại, khoa học – kỹ thuật, an ninh quốc phòng, tham vấn chính trị định kì giữa Bộ Ngoại giao hai nước, nhưng nổi bật trong quan hệ hợp tác giữa hai nước là hai lĩnh vực: kinh tế và an ninh quốc phòng.

a. Thương mại: Hai bên đạt 3,7 tỉ USD (2012), 4 tỉ USD (2013), dự kiến 7 tỉ USD (2015) và 10 tỉ USD (2020), trong đó Việt Nam luôn có xuất siêu. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam sang Nga là: điện thoại, may mặc, nông, thủy, hải sản... Việt Nam nhập khẩu từ Nga xăng dầu, sắt, thép, phân bón, máy móc, thiết bị các loại,

b. Đầu tư: Nga đứng thứ 18/101 nước, vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam với 193 dự án, vốn đăng kí hơn 2 tỉ USD. Việt Nam có 17 dự án đầu tư vào Nga, số vốn là 2,4 tỉ USD.

2. Lĩnh vực năng lượng

- Hai bên đạt được nhiều kết quả tích cực, hiệu quả trong tìm kiếm, thăm dò dầu khí không chỉ ở thềm lục địa Việt Nam, mà cả ở lãnh thổ LB Nga với nhiều dự án. Ngoài ra, Liên doanh Vietsovpetro là lá cờ đầu trong hợp tác dầu khí. Hai bên có thêm những liên doanh hoạt động có hiệu quả như Vietgazprom, Gazpromviet, Rusvietpetro. Việt Nam sẽ tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty Nga mở rộng hơn nữa tìm

kiếm, khai thác dầu khí tại thềm lục địa Việt Nam.

- Dự án nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 đang triển khai đúng thỏa thuận. Hai bên cần nỗ lực hợp tác chặt chẽ nhằm thực hiện đảm bảo tiêu chuẩn an toàn, hiệu quả, chất lượng cao nhất. Việt Nam hoàn thiện cơ sở pháp lý phát triển ngành điện hạt nhân, mong muốn nhà nước Nga giúp đỡ đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử để về lâu dài Việt Nam có thể làm chủ công nghệ, quản lý, vận hành an toàn nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 với 2 tổ máy sẽ đi vào hoạt động năm 2023 và 2024.

3. Lĩnh vực quốc phòng

- Hợp tác kỹ thuật quân sự và đào tạo quân nhân giữa hai nước là lĩnh vực truyền thống đã và đang phát triển hiệu quả với những hình thức hợp tác mới. Đây xem là 1 trụ cột trong hợp tác chiến lược toàn diện hai nước. Hai nước đã kí nghị định thư về hợp tác công nghệ quốc phòng đến năm 2020 và nhiều thỏa thuận mới về mua bán vũ khí, chuyển giao công nghệ.

- Nga là đối tác chiến lược ưu tiên của Việt Nam, và Nga ưu tiên bán cho Việt Nam những vũ khí kỹ thuật quân sự mới, tổ chức cung cấp hậu cần; đã kí kết, cung cấp cho Việt Nam các tàu ngầm Kilo 636 (6 chiếc), hệ thống phòng thủ trên không S300, tàu hộ vệ tên lửa, máy bay SU30 (12 chiếc). Nga sẽ giúp Việt Nam đào tạo, huấn luyện các binh sĩ sử dụng thiết bị quân sự, mở xưởng duy tu, bảo dưỡng, cho phép mua các phụ tùng lắp

ráp thay thế của Nga sau này. Hai bên còn thỏa thuận xây dựng nhà máy bảo dưỡng, thay thế phụ tùng xuất khẩu sang nước thứ ba.

Câu 4: Chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Nga V.Putin sẽ mở ra một chương mới trong quan hệ hợp tác hai bên, thưa ông?

Trả lời: Đúng như vậy, chuyến thăm Việt Nam lần này của Tổng thống Nga V.Putin sẽ mở ra một chương mới trong quan hệ giữa hai nước.

Hai bên đã ký kết khoảng 17 văn kiện quan trọng trong quan hệ hợp tác đối tác toàn diện gồm tất cả các lĩnh vực. Có thể nói khái quát như sau:

1. Về quan hệ chính trị

Giữa hai bên có độ tin cậy cao. Hai bên sẽ ủng hộ, phối hợp lẫn nhau, nâng cao địa vị chính trị lẫn nhau trên trường quốc tế.

2. Về lĩnh vực an ninh, quốc phòng

Hai bên đã, đang và sẽ hợp tác chặt chẽ trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng. Hai bên đã và sẽ phối hợp đồng bộ, triển khai hiệu quả các thỏa thuận, hợp đồng đã ký kết. Ngoài ra còn có các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, kê cả lãnh đạo cấp cao. Hai bên có hàng loạt cơ chế đối thoại thường niên như đối thoại chiến lược ngoại giao – quốc phòng – an ninh cấp thứ trưởng thứ nhất Bộ Ngoại giao, đối thoại chiến lược quốc phòng cấp thứ trưởng, hợp tác đa phương tại ADMMT, Shangrila... để trao đổi thường xuyên và kịp thời các vấn đề hợp tác quốc phòng – an

ninh, về hòa bình và hợp tác trong khu vực và thế giới.

3. Để tạo ra những đột phá mới trong thời gian tới, hai bên cần tập trung vào các lĩnh vực trụ cột là kinh tế (thương mại, đầu tư), hợp tác năng lượng (dầu khí và điện hạt nhân), kỹ thuật quân sự, trong đó chú ý triển khai các dự án chiến lược. Ví dụ:

- Về thương mại, hai bên cần nỗ lực đàm phán và sớm ký kết hiệp định thương mại tự do FTA Việt Nam và Liên minh hải quan ba nước Nga, Belarut và Cazacxtan.

- Về hợp tác trên các lĩnh vực khoa học và công nghệ, văn hóa, du lịch, giao lưu nhân dân, phát triển nguồn nhân lực, giao thông, lao động, y tế...

- Hợp tác hai bên về ứng phó với các thách thức phi truyền thống như thiên tai, dịch bệnh, chống khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, an ninh lương thực và năng lượng...

- Hợp tác phát triển vùng Viễn Đông Nga, Việt Nam đưa lao động (có hơn 1.000 lao động) sang làm việc tại vùng Viễn Đông Nga chủ yếu ở ngành xây dựng, lâm nghiệp... Trong khi hợp tác ở các ngành công nghiệp, khai thác dầu khí, phát triển các ngành công nghiệp nhẹ: da giày, dệt may, chế biến gỗ, đồ nội thất, nuôi trồng thủy sản, cây công nghiệp...

Xin trân trọng cảm ơn PGS. TS. Đinh Công Tuấn đã trả lời câu hỏi của Truyền hình An ninh.